

BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC HẠN NGẮN
CÁC SÔNG BẮC BỘ, TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ
(Từ ngày 22 đến 30/11/2021)

1. Tây Bắc

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua	
a. Tổng lượng mưa:	Phổ biến ít mưa, riêng Lai Châu phổ biến 10-20mm.
b. Tổng lượng dòng chảy:	Trên sông Đà đến hồ Hòa Bình lớn hơn TBNN là 72%.
Dự báo trong 9 ngày tới	
a. Tổng lượng mưa:	Phổ biến <15mm, có nơi 30mm.
b. Tổng lượng dòng chảy:	Trên sông Đà đến hồ Hòa Bình lớn hơn TBNN 56%.

2. Việt Bắc

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua	
a. Tổng lượng mưa:	Phổ biến 5-15mm, có nơi cao hơn như Đồng Văn 24.2mm.
b. Tổng lượng dòng chảy:	Trên sông Lô tại Tuyên Quang nhỏ hơn TBNN là 90%, trên sông Thao tại Yên Bái nhỏ hơn TBNN là 28%.
Dự báo trong 9 ngày tới	
a. Tổng lượng mưa:	Phổ biến 5-15mm; riêng Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang phổ biến 20-40mm.
b. Tổng lượng dòng chảy:	Trên sông Lô tại Tuyên Quang nhỏ hơn TBNN là 87%, trên sông Thao tại Yên Bái nhỏ hơn TBNN là 32%.

3. Đông Bắc

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua	
a. Tổng lượng mưa:	Phổ biến dưới 15mm, riêng Mẫu Sơn 22.4mm.
b. Tổng lượng dòng chảy:	Trên sông Cầu tại Gia Bảy nhỏ hơn TBNN là 7% và trên sông Lục Nam tại Chũ nhỏ hơn TBNN là 44%.
Dự báo trong 9 ngày tới	
a. Tổng lượng mưa:	Phổ biến <15mm, có nơi trên 25mm.
b. Tổng lượng dòng chảy:	Trên sông Cầu tại Gia Bảy xấp xỉ TBNN và trên sông Lục Nam tại Chũ nhỏ hơn TBNN 45%.

4. Đồng bằng Bắc Bộ

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua	
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến dưới 5mm.	
b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Hồng tại Hà Nội nhỏ hơn TBNN là 26%.	
Dự báo trong 9 ngày tới	
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 5-20mm.	
b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Hồng tại Hà Nội nhỏ hơn TBNN là 14%.	

5. Bắc Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua	
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến dưới 10mm, riêng tỉnh Hà Tĩnh phổ biến 15-40mm.	
b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần, mực nước thượng lưu các sông trong khu vực biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy xấp xỉ TBNN cùng kỳ, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn khoảng 60%, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt cao hơn khoảng 31%, sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn khoảng 57%.	
Dự báo trong 9 ngày tới	
a. Tổng lượng mưa: Thanh Hóa - Bắc Nghệ An phổ biến 15-30mm, có nơi trên 50mm; Nam Nghệ An - Hà Tĩnh phổ biến 50-100mm, có nơi trên 100mm.	
b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần tới, mực nước thượng lưu các sông trong khu vực biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều. Lưu lượng dòng chảy trên các sông giảm hơn so với tuần trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy xấp xỉ TBNN cùng kỳ, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn khoảng 61%, sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn khoảng 55%, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt cao hơn khoảng 12%.	

6. Trung Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua	
a. Tổng lượng mưa: Quảng Bình - Quảng Trị phổ biến 10-50mm, riêng Đông Hà 80.5mm; từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi phổ biến 100-300mm, riêng Ba Tơ 335,9mm, Trà My 704,7mm.	
b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần, trên sông các sông ở Quảng Nam, Quảng Ngãi xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ trên các sông ở Quảng Nam, Quảng Ngãi ở mức BĐ1-BĐ2, riêng sông Vệ (Quảng Ngãi) trên mức BĐ2, các sông khác có dao động. Dòng chảy trên các sông tăng cao hơn so với tuần trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch (Thừa Thiên Huế) thấp hơn TBNN	

cùng kỳ 10%, sông Thu Bồn (Quảng Nam) và sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) cao hơn 51-55%.

Dự báo trong 9 ngày tới

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 100-250mm, riêng phía Nam khoảng 200-400mm, có nơi cao hơn.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần tới, trên các sông ở Quảng Nam, Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ, các sông khác có dao động.

Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch thấp hơn so với TBNN cùng kỳ 18%, sông Thu Bồn và sông Trà Khúc cao hơn TBNN cùng kỳ từ 51-59%.

7. Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 50-150mm, riêng Phú Quý 464,6mm, tỉnh Bình Định phổ biến 200-350mm.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần, trên các sông từ Bình Định đến Khánh Hòa đã xuất hiện 1-2 đợt lũ và dao động. Đỉnh lũ cao nhất trên các sông ở mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2.

Tổng lượng dòng chảy trên các sông phổ biến cao hơn từ 77-173% so với TBNN, riêng sông La Ngà tại Tà Pao thấp hơn 88% so với TBNN.

Dự báo trong 9 ngày tới

a. Tổng lượng mưa: phía Bắc phổ biến 100-300mm, có nơi trên 400mm; phía Nam phổ biến 50-100mm, có nơi trên 150mm.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần tới, lưu lượng dòng chảy trên các sông có xu thế giảm trong những ngày đầu tuần sau đó tăng trở lại vào những ngày cuối tuần.

Tổng lượng dòng chảy trên các sông phổ biến cao hơn từ 29-94% so với TBNN, riêng sông La Ngà tại Tà Pao thấp hơn 82% so với TBNN.

8. Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 10-50mm, có nơi cao hơn như: An Khê 149,8mm, M Đrắk 449,4mm.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần, thượng lưu sông Đăkbla (Kon Tum) và sông Srêpôk (Đăk Lăk) đã xuất hiện lũ, đỉnh lũ trên các sông phổ biến ở trên mức BĐ1. Hiện tại, lũ trên sông Krông Ana đang lên, các sông khác có dao động. Lưu lượng dòng chảy trên các sông phổ biến tăng so với tuần trước.

Tổng lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 11%, trên sông Srêpôk tại Giang Sơn cao hơn TBNN cùng kỳ 97%.

Dự báo trong 9 ngày tới
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 50-120mm, có nơi trên 150mm.
b. Tổng lượng dòng chảy: Trong những ngày đầu tuần, lũ trên sông Krông Ana lên chậm và có khả năng đạt đỉnh ở mức xấp xỉ BĐ2, các sông khác có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông ĐăkBlá tại Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 9%, trên sông Srêpôk tại Giang Sơn cao hơn TBNN cùng kỳ 84%.

9. Nam Bộ

Tóm tắt tình hình 7 ngày qua
a. Tổng lượng mưa: Miền Đông Nam Bộ phổ biến 10-60mm, riêng Tây Ninh 97,3mm; miền Tây Nam Bộ phổ biến 50-150mm, riêng Cà Mau (Trà Vinh) 164,4mm.
b. Tổng lượng dòng chảy: Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long ít biến đổi ở mức cao hơn TBNN.
Dự báo trong 9 ngày tới
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 50-100mm, có nơi trên 150mm.
b. Tổng lượng dòng chảy: Tổng lượng về đầu nguồn sông Cửu Long ở mức cao hơn TBNN từ 13 - 16%.

Tin phát lúc: 11h30

**Dự báo viên: Mỹ Hương, Thùy Anh, Minh,
Thắng, Hải, Tùng, Hoa.**

Duyệt bản tin: Bùi Đình Lập

**Bảng số liệu nguồn nước thực đo và dự báo trên các sông chính
ở Bắc Bộ, Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ**

Đơn vị: 10⁶ m³

Sông	Trạm	Yếu tố đo	Thực đo	So sánh TBNN	Dự báo	So sánh TBNN
Đà	Hồ Hòa Bình	W	868	>72%	933	>56%
Thao	Yên Bái	W	191.7	<28%	210	<32%
Lô	Tuyên Quang	W	23.6	<90%	30	<87%
Hồng	Hà Nội	W	619	<26%	755	<14%
Cầu	Gia Bảy	W	21.2	<7%	19.0	<0%
Lục Nam	Chũ	W	3.6	<44%	3.5	<45%
Mã	Cắm Thủy	W	133	~ TBNN	156	~ TBNN
Cả	Yên Thượng	W	94,3	< 60%	105	< 61%
La	Hòa Duyệt	W	122	> 31%	128	> 12%
Tả Trạch	Thượng Nhật	W	21,8	< 10%	23,6	< 18%
Thu Bồn	Nông Sơn	W	1028	> 55%	1007	> 51%
Trà Khúc	Sơn Giang	W	705	> 51%	774	> 59%
Ba	Củng Sơn	W	907	> 77%	821	> 29%
Cái N.T	Đồng Trăng	W	192	> 89%	251	> 72%
ĐăkBlá	KonTum	W	88,2	< 11%	85,5	< 9%
Srêpôk	Giang Sơn	W	215	> 97%	268	> 84%
Tiền	Tân Châu	W			11664	> 13%
Hậu	Châu Đốc	W			2592	> 16%